**LỊCH BÁO GIẢNG**

**Tuần 15**

*Từ ngày 13/12 đến 17 /12/2021*

**Cách ngôn: Chim có tổ người có tông.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn học** | **Tên bài dạy** |
| **Hai****13/12** | **Sáng** | **1** | **TV** | Nói và nghe: **Kể chuyện Em có xinh không?** |
| **2** | **TV** | Đọc mở rộng tuần 3 |
| **3** | **T** | Luyện tập/ trang 21 |
| **4** | **TNXH** | Bài 15: Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương (tiết 1) |
| **Chiều** | **1** | **TV** | Nói và nghe: **Kể chuyện Chú đỗ con** |
| **2** | **TV** | Đọc mở rộng tuần 4 |
| **3** | **T** | Luyện tập/ trang 24 |
| **Ba****14/12** | **Chiều** | **1** | **T** | Luyện tập/ trang 32 |
| **2** | **TV** | Nói và nghe: **Kể chuyện Cậu bé ham học** |
| **3** | **TV** | Đọc mở rộng tuần 5 |
| **Tư** |  |  |  | **Nghỉ** |
| **Năm****16/12** | **Sáng** | **1** | **T** | Luyện tập/trang 45 |
| **2** | **TV** | Nói và nghe: **Ngôi trường của em** |
| **3** | **TV** | Đọc mở rộng tuần 6 |
| **4** | **LTV** | Ôn luyện |
| **Sáu****17/12** | **Sáng** | **1** | **T** | Luyện tập/trang 46 |
| **2** | **TV** | Nói và nghe: **Kể chuyện Bữa ăn trưa** |
| **3** | **TV** | Đọc mở rộng tuần 7 |
| **4** | **LTV** | Ôn luyện |
| **Chiều** | **1** | **LT** | Ôn luyện |
| **2** | **TNXH** | Bài 15: Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương (tiết 2) |
| **3** | **HĐTN** | Sinh hoạt lớp tuần 15 |

*Thứ 2 ngày 13 tháng 12 năm 2021*

**TIẾNG VIỆT: NÓI VÀ NGHE: EM CÓ XINH KHÔNG?**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Năng lực:**

- Dựa theo tranh và gợi ý để nói về các nhân vật, sự việc trong tranh. Biết chọn kể lại 1-2 đoạn của câu chuyện theo tranh và kể với người thân về nhân vật voi trong câu chuyện.

**\* Phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**-Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Hình thành, khám phá KT mới:****\* Hoạt động 1:** *a. Quan sát tranh, nói tên các nhân vật và sự việc được thể hiện trong tranh.*- GV hướng dẫn HS quan sát tranh theo thứ tự (từ tranh 1 đến tranh 4). - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.- GV theo dõi phần báo cáo và chia sẻ của các nhóm.- GV có thể hỏi thêm: + Các nhân vật trong tranh là ai? + Voi em hỏi anh điều gì? - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.**\* Hoạt động 2:** *Chọn kể lại 1 - 2 đoạn của câu chuyện theo tranh*  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm về nội dung mỗi bức tranh. - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.- Nhận xét, khen ngợi HS.\* **Hoạt động 3:** **Vận dụng:** *Kể với người thân về nhân vật voi em trong câu chuyện.*- GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng: + Cho HS đọc lại bài *Em có xinh không?*+ Trước khi kể, em xem lại các tranh minh hoạ và câu gợi ý dưới mỗi tranh, nhớ lại những diễn biến tâm lí của voi em. + Kể cho người thân nghe những hành động của voi em sau khi gặp hươu con và dễ con, rồi sau khi về nhà gặp voi anh. Hành động của voi em sau khi nghe voi anh nói và cuối cùng, voi em đã nhận ra điều gì. - Em lắng nghe ý kiến của người thân sau khi nghe em kể chuyện.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. - Khuyến khích HS kể lại câu chuyện đã học cho người thân nghe. | **-** 1-2 HS chia sẻ.- HS quan sát tranh, đọc thầm lời của voi anh và voi em trong bức tranh. - HS thảo luận nhóm 4, nêu nội dung tranh.- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.***+ Tranh 1****: nhân vật là voi anh và voi em, sự việc là voi em hỏi voi anh em có xinh không?* ***+ Tranh 2:*** *nhân vật là Voi em và hươu, sự việc là sau khi nói chuyện với hươu, voi em bẻ vài cành cây, gài lên đầu để có sừng giống hươu;* ***+ Tranh 3****: nhân vật là voi em và dế, sự việc là sau khi nói chuyện với dê, voi em nhổ một khóm cỏ dại bên đường, dính vào cằm mình cho giống dê;* ***+ Tranh 4:*** *nhân vật là voi em và voi anh, sự việc là voi em (với sừng và râu giả) đang nói chuyện với voi anh ở nhà, voi anh rất ngỡ ngàng trước việc voi em có sừng và râu.* - HS chia sẻ cùng các bạn. - HS trả lời.*+ Là voi anh, voi em, hươu, dê.*+ *Em có xinh không?*- 1-2 HS trả lời.- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.- HS đọc bài.- HS lắng nghe, nhận xét.- HS lắng nghe.- HS thực hiện.- HS trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT: ĐỌC MỞ RỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Năng lực:**

- Học sinh tìm đọc các bài thơ về bài học.

- Trao đổi với các bạn về những bài đã tìm.

**\*Phẩm chất:**

- Biết tự giác vệ sinh cá nhân và chuẩn bị đồ dùng học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****-** Cho HS hát bài hát: Tập thể dục buổi sáng.? Nêu tác dụng của việc tập thể dục buổi sáng?- Nhận xét, giới thiệu bài.**2. Dạy bài mới:****\* Hoạt động: Đọc mở rộng.**- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.- Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện.- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.- Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS hát và vận động theo bài hát- HS chia sẻ- 1-2 HS đọc.- HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện về trẻ em làm việc nhà- HS chia sẻ theo nhóm 4- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

**TOÁN: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được phép cộng, phép trừ và so sánh các số để tìm số lớn nhất, số bé nhất.

- Giải và trình bày được bài giải của bài toán có lời văn.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng so sánh số.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: Trò chơi: Quả táo bí mật****2. Hình thành KT mới:****\* Luyện tập:***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHSa) Tính kết quả của từng phép tính, tìm những phép tính có cùng kết quảb) Tính kết quả của từng phép tính, so sánh các kết quả đó, tìm phép tính có kết quả bé nhất- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS: Tìm số ở ô có dấu ? dựa vào tính nhẩm.HD câu a) 1 chục cộng với mấy chục bằng 2 chục? Vậy số phải tìm là 10- YC HS làm bài và nêu cách làm- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS: Tính lần lượt từ trái sang phải.- YC HS làm bài- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì?- YC HS làm vào vở- GV nhận xét, khen ngợi HS.*Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS quan sát, nhận xét:+ Hai hình đầu có: 12 + 4 + 3 = 19; 10 + 13 + 5 = 28. Vậy tổng 3 số ở 3 hình tròn bằng số ở trong hình tam giác.- YC HS thực hiện hình còn lại- GV nhận xét, khen ngợi HS.- GV đưa thêm 1 vài bài tương tự MRKT cho HS.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc- 2-3 HS trả lờia) Những phép tính có cùng kết quả là 5 + 90 và 98 - 3b) Phép tính 14 + 20 có kết quả bé nhất- 1-2 HS đọc- 2-3 HS trả lời- 1 chục cộng 1 chục bằng 2 chục- HS làm nhóm 4 chia sẻ kết quả.a) 10; b) 10; c) 20 d) 40- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS chia sẻ:a) 50 + 18 – 45 = 68 – 45 = 23b) 76 – 56 + 27 = 20 + 27 = 47- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời. Bài giảiSố ghế trống trong rạp xiếc là: 96 – 62 = 34 (ghế) Đáp số: 34 ghế- HS đổi chéo vở kiểm tra.- 2-3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe.- HS làm bài cá nhân, chia sẻ kết quảCó: 33 + 6 + 20 = 59. Vậy số ở trong hình tam giác thứ ba là 59  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

**TNXH: BÀI 15: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kiến thức, kĩ năng đã học về chủ đề cộng đồng địa phương.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Chia sẻ thông tin với bạn về cách mua bán, lựa chọn hàng hóa phù hợp về giá cả và chất lượng.

- Thực hiện được quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông và tuyên truyền để những người xung quanh cùng thực hiện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:

+ Sơ đồ mua bán hàng hóa trong SGK phóng to trên giấy A3 (tương ứng với số nhóm)

+ Tranh ảnh một số biển báo giao thông theo nội dung bài học.

+ Hình biển báo giao thông phóng to hoặc làm bằng bìa để ghép.

- HS:

+ Một số tranh ảnh về hoạt động mua bán và hoạt động giao thông.

+ Bút vẽ, giấy màu, hồ dán,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: nhảy theo nhạc****2. Hình thành KT mới:****Hoạt động thực hành****\*Hoạt động 1: Trò chơi: “Ai nhanh, ai đúng”.**- GV phát cho các nhóm sơ đồ mua bán hàng hóa.- GV hướng dẫn các nhóm thảo luận, hoàn thành sơ đồ và dán lên bảng.- Yêu cầu các nhóm thuyết minh sản phẩm của nhóm mình. Nhóm nào hoàn thành trước và đúng sẽ là nhóm thắng cuộc.-GV tổng hợp và hoàn thiện sơ đồ, nhấn mạnh vai trò của hàng hóa đối với cuộc sống của con người.- Nhận xét, khen ngợi các nhóm tích cực.**\*Hoạt động 2: Đi chợ**- Tổ chức cho HS hoạt động nhóm 2 thực hiện yêu cầu của bài.+ Thảo luận và ghi ra giấy tên các hàng hóa cần mua.+ Giải thích lí do tại sao lại lựa chọn những hàng hóa đó.-GV gọi đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận; các nhóm hác lắng nghe và bổ sung. - GV chốt, bổ sung một số hàng hóa cần thiết.-GV hỏi:+ Khi lựa chọn những hàng hóa đó em cần lưu ý điều gì? + Em cần sử dụng hàng hóa như thế nào?+ Tại sao phải sử dụng hàng hóa hợp lí, tiết kiệm?-Gv chốt: Khi sử dụng hàng hóa chúng ta cần sử dụng hợp lí, tiết kiệm đáp ứng đủ nhu cầu của bản thân và gia đình. không sử dụng lãng phí, bừa bãi.- GV tuyên dương HS tích cực.**3. Hoat động tiếp nối:**- Kể tên một số hàng hóa cần thiết cho cuộc sống hàng ngày?- Chúng ta cần sử dụng hàng hóa như thế nào?- Nhận xét giờ học | - 4HS tạo thành 1 nhóm.-Nhóm trưởng điều khiển các bạn trong nhóm hoạt động.-Đại diện nhóm lên thuyết minh sản phẩm của nhóm mình. HS nhận xét, bổ sung và đưa ra câu hỏi với nhóm trình bày.-HS lắng nghe.- HS thảo luận.+ Các thực phẩm thiết yếu cần mua.+ Giai thích lí do- HS đại diện các nhóm chia sẻ.+ Một số thực phẩm thiết yếu hàng ngày cần mua: gạo, cá, thịt, sữa, rau củ quả, dưa hấu, nước.+ Lí do: vì đây là các thực phẩm cung cấp chất dinh dưỡng không thể thiếu cho cơ thể và nước.+ Cần lựa chọn những hàng hóa tươi sống, không có dấu hiệu bị hư hỏng và còn hạn sử dụng.+ Chúng ta cần sử dụng hợp lí, tiết kiệm với nhu cầu của bản thân và gia đình.+ Vì tránh lãng phí, ảnh hưởng đến môi trường, nếu thừa và dùng lại sẽ mất đi chất dinh dưỡng và ảnh hưởng đến sức khỏe. Hàng hóa không phải vô hạn nên cần phải tiết kiệm.- HS thực hiện cá nhân theo hướng dẫn.-Gạo, thực phẩm, hoa quả, nước,…-Hợp lí, tiết kiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT: NÓI VÀ NGHE: CHÚ ĐỖ CON**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\* Năng lực:**

- Biết dựa vào tranh và những gợi ý để nói về các nhân vật, sự việc trong tranh.

- Biết chọn và kể lại được 1-2 đoạn của câu chuyện *Chú đỗ con* theo tranh ( không bắt buộc kể đúng nguyên văn mỗi đoạn của câu chuyện trong bài) và kể với người thân về hành trình hạt đỗ trở thành cây đỗ.

**\* Phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**-Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Hình thành và khám phá KT mới:****\* Hoạt động 1: Dựa vào câu hỏi gợi ý đoán nội dung của từng tranh**- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, dựa vào câu họi gợi ý dưới mỗi tranh để đoán nội dung tranh:+ Cuộc gặp gỡ của đỗ con và cô mưa xuân diễn ra thế nào?+ Cuộc gặp gỡ của đỗ con và chị gió xuân diễn ra thế nào?+ Cuộc gặp gỡ của đỗ con và bác mặt trời diễn ra thế nào?+ Cuối cùng đỗ con làm gì?- Theo em, các tranh muốn nói về nội dung gì?- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.**\* Hoạt động 2: Nghe kể câu chuyện**- YC HS Lắng nghe Gv kể chuyện- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.- Nhận xét, khen ngợi HS.\* **Hoạt động 3:** Chọn kể lại 1-2 đoạn theo tranh- YC Hs trao đổi nhóm trả lời những câu hỏi gợi ý dưới tranh+ Cuộc gặp gỡ của đỗ con và chị gió xuân diễn ra thế nào?+ Cuộc gặp gỡ của đỗ con và bác mặt trời diễn ra thế nào?+ Cuối cùng đỗ con làm gì?- Gọi Hs chọn kể 1-2 đoạn trong câu chuyện.\* **Hoạt động 4:** **Vận dụng****Nói với người thân hành trình hạt đỗ trở thành cây đỗ.****-** HDHS Để nói được hành trình hạt đỗ con trở thành cây đỗ: các em cần xem lại các bức tranh và đọc lại các câu hỏi gợi ý dưới mỗi tranh của câu chuyện *Chú đỗ con*, nhớ những ai đã góp phần giúp hạt đỗ nằm trong lòng đất, nảy mầm vươn lên thành cây đỗ.- YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.4,5.- Nhận xét, tuyên dương HS.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.- Cuộc gặp gỡ của đỗ con và cô mưa xuân- Cuộc gặp gỡ của đỗ con và chị gió xuân- Cuộc gặp gỡ của đỗ con và bác mặt trời- Hạt đỗ đã lớn thành cây đỗ- 1-2 HS trả lời.- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.- HS lắng nghe, nhận xét.- Cô mùa xuân đến khi đỗ con nằm dưới bạt đất li ti xôm xốp, cô đem nước đến cho đỗ con được tắm mát.- Cô gió xuân đến thì thầm, dịu dàng gọi đỗ con dậy. Đỗ con cựa mình lớn phồng lên làm nứt cả chiếc áo ngoài.- Bác mặt trời chiếu những tia nắng ấm áp lay đỗ con dậy, bác đã động viên khuyên đỗ con vùng dậy, bác hứa sẽ sưởi ấm cho đỗ con.- Đỗ con đã vươn vai thật mạnh trồi lên khỏi mặt đất, xoè hai cánh tay nhỏ xíu hướng về phía mặt trời ấm áp.- HS lắng nghe. Theo dõi nhận xét, bổ xung.- HS lắng nghe- HS Thực hiện Yc- Hs có thể chia sẻ với người thân xem câu chuyện muốn khuyên mình điều gì. ( Nếu cứ ở nhà với bố mẹ không dám ra ngoài khám phá thế giói xung quanh thì sẽ không bao giờ lớn được. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT: ĐỌC MỞ RỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Năng lực:**

- Học sinh tìm đọc các bài thơ về bài học.

- Trao đổi với các bạn về những bài đã tìm.

**\*Phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu về hoạt động thể thao, một trò chơi dân gian

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua hoạt động, trò chơi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****-** Cho HS hát bài hát: Quả bóng tròn? Nêu tác dụng của việc chơi bóng?- Nhận xét, giới thiệu bài.**2. Hình thành KT mới:****\* Hoạt động: Đọc mở rộng.**- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.- Tổ chức cho HS tìm đọc một bài viết về hoạt động thể thao.- Tổ chức cho HS chia sẻ điều thú vị em đọc được.- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS hát và vận động theo bài hát- HS chia sẻ- 1-2 HS đọc.- HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện về trẻ em làm việc nhà- HS chia sẻ theo nhóm 4- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

**TOÁN: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được phép cộng, phép trừ và so sánh các số.

- Lập được các số có hai chữ số từ các chữ số đã cho; tìm được số lơn nhất, số bé nhất trong các số đã cho.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng so sánh số.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; thẻ chữ số 0, 3, 5; phiếu phép tính Trò chơi “Ong về tổ”.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: Trò chơi: Ong tìm hoa****2. Hình thành KT mới:****\* Luyện tập:***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:a) Tính tổng của 32 và 6 rồi chọn đáp án đúng. (Đáp án: B)b) Tính hiệu của 47 và 22 rồi chọn đáp án đúng. (Đáp án: C)c) Số bé nhất có hai chữ số là số nào? Số liền trước của số đó là số nào? (Đáp án: A)d) Số lớn nhất có hai chữ số là số nào? Số liền sau của số đó là số nào? (Đáp án: C)- GV nêu: + Muốn tính tổng các số ta làm thế nào?+ Muốn tìm hiệu hai số bị trừ và số trừ ta làm thế nào?- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS thao tác với Bộ đồ dùng Toán:+ Lấy ra 3 thẻ chữ số 0, 3, 5.+ Lập số có hai chữ số từ 3 thẻ.+ Chia sẻ với bạn về các số mình vừa tìm được. + Tìm ra số lớn nhất và số bé nhất trong các số vừa lập được.+ Tính hiệu của số lớn nhất và số bé nhất.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS nhận xét các vế so sánh:a) Vế trái là một phép tính, vế phải là số cụ thể.b) Cả hai vế đều là phép tính.=> Để so sánh được hai vế, ta làm như thế nào? - GV cho HS làm bài vào vở ô li.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**\* Trò chơi “Đưa ong về tổ”:**- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.- GV thao tác mẫu.- GV phát đồ dùng cho các nhóm; YC các nhóm thực hiện.- GV nhận xét, khen ngợi HS.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.- 1-2 HS trả lời.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.+ Các số: 30, 35, 53, 50.+ Số lớn nhất: 50; số bé nhất: 30.+ Tính hiệu: 53 – 30 = 23- HS chia sẻ.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện chia sẻ.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài cá nhân.- HS đổi chéo vở kiểm tra.- HS lắng nghe.- HS quan sát hướng dẫn.- HS thực hiện chơi theo nhóm 4.  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

*Thứ ba ngày 14 tháng 12 năm 2021*

**TOÁN: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố các phép tính cộng (qua 10) của các bảng 6,7,8,9 cộng với một số.

- Vận dụng vào làm bài tập và giải các bài toán thực tế.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: Trò chơi: Hộp quà bí mật****2. Hình thành KT mới:****2.1. Luyện tập:***Bài 1:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Yêu cầu HS tự hoàn thiện các bảng cộng với một số.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.Bài 2:- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*- Cho HS tự nhẩm kết quả của các phép tính có trong tranh.**- GV tổ chức trò chơi:Tiếp sức cho HS báo cáo kết quả.**+ Cử 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng tìm các phép tính có kết quả bằng 12. Số phép tính tìm được chính là số nấm bạn Sao hái được.**-GV quan sát, đánh giá.**Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Gv cho hs làm bài cá nhân sau đó đổi chéo bài kiểm tra kết quả.+ Gọi 5 hs chia sẻ trước lớp kết quả và cách nhẩm.- GV nêu: + Để nhẩm được kq của các phép cộng trên em dựa vào đâu?- Nhận xét, đánh giá bài HS.b. Tìm các phép tính có kết quả bằng nhau.GV nêu:+ Phép tính nào có kết quả bé nhất, phép tính nào có kết quả cao nhất?*-GV quan sát, đánh giá.**Bài 4:**-*  Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Y.c Hs quan sát số chấm tròn ở mặt trên xúc xắc, tính nhẩm và ghép hai xúc xắc có tổng số chấm tròn ở mặt trên là 11.- Gọi Hs đọc đáp án.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.* HS đọc.
* HS trả lời.

- Hs tự hoàn thiện cá nhân.-HS chia sẻ- HS đọc- HS nêu- HS tự hoàn thiện bài.- HS chia sẻ.- Hs trả lời- Hs tự làm vào vở.- Hs trả lời.- Hs nêu.- HS trả lời.- HS tự nhẩm cá nhân-Hs chia sẻ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT: NÓI VÀ NGHE: CẬU BÉ HAM HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong câu chuyện “Cậu bé ham học”

- Kể lại được 1 - 2 đoạn câu chuyện dựa vào tranh

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**-Cho HS quan sát tranh: Mỗi bức tranh vẽ gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Hình thành và khám phá KT mới:****\* Hoạt động 1: HS nghe kể chuyện**- GV kể chuyện lần 1 kết hợp chỉ hình ảnh 4 bức tranh.- GV kể chuyện lần 2- GV nêu câu hỏi dưới mỗi tranh:+ Vì sao cậu bé Vũ Duệ không được đi học?+ Buổi sáng, Vũ Duệ thường cõng em đi đâu?+ Vì sao Vũ Duệ được thầy khen?+ Vì sao Vũ Duệ được đi học?- GV nhận xét, tuyên dương HS.**\* Hoạt động 2: Kể lại 1-2 đoạn câu chuyện theo tranh.**- GV YC HS nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện, chọn 1-2 đoạn nhớ nhất hoặc thích nhất tập kể.- YC HS tập kể theo cặp- Nhận xét, khen ngợi HS.\* **Hoạt động 3:** **Vận dụng:****-** HDHS kể cho người thân nghe câu chuyện hoặc kể 1-2 đoạn của câu chuyện- YC HS nhận xét về cậu bé trong câu chuyện.- Nhận xét, tuyên dương HS.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.- HS theo dõi - HS tập kể cùng GV- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.- HS tập kể cá nhân- HS kể nhóm 2- HS thực hiện.- 2-3 HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT: ĐỌC MỞ RỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Năng lực:**

- Học sinh đọc bảng tin nhà trường.

- Chia sẻ với các bạn về những thông tin đã học.

**\*Phẩm chất:**

- Phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ trong việc kể về hoạt động hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****-** Cho HS hát bài hát: Chim chích choè- Nhận xét, giới thiệu bài.**2. Hình thành KT mới:****\* Hoạt động: Đọc mở rộng.**- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.- Tổ chức cho HS đọc bảng tin nhà trường,- Tổ chức cho HS chia sẻ với bạn.- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS hát và vận động theo bài hát- 1-2 HS đọc- HS thực hiện- HS chia sẻ - HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

*Thứ năm ngày 16 tháng 12 năm 2021*

**TOÁN: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết tính nhẩm phép trừ qua 10 trong phạm vi 20.

- Thực hiện được các phép trừ dạng 12,13 trừ đi một số.

- Trình bày được các bài toán có lời giải.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài học, các dụng cụ trò chơi **Ong đi tìm hoa**.

- HS: SGK, vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: Trò chơi: Khỉ qua sông****2. Hình thành KT mới:****2.1. Luyện tập:***Bài 1:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV yêu cầu HS làm 1 phép tính trước.- GV yêu cầu cả lớp làm bài.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét bài HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV làm mẫu 1 phép tính.- GV yêu cầu HS làm bài.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV nhận xét, khen ngợi HS.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV yêu cầu HS nêu cách làm.- GV yêu cầu HS làm bài.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV nhận xét, khen ngợi HS.*Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài.- GV hỏi:+ Bài toán cho biết điều gì?+ Bài yêu cầu làm gì?- GV mời một HS lên tóm tắt bài toán.- GV hỏi: Bài toán này làm phép tính nào?- GV yêu cầu HS trình bày vào vở ô li. HS khác lên bảng trình bày. HS kiểm tra chéo vở cho nhau.- Nhận xét, tuyên dương.**2.2. Trò chơi “Ong đi tìm hoa”:** **Bài 4:**- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.+ Trò chơi: Ong đi tìm hoa.+ Cách chơi: Sẽ có 2 đội, mỗi đội sẽ có 6 thành viên, từng thành viên sẽ nối chú ong nối bông hoa sao cho đúng kết quả của phép tính. Khoang tròn vào bông hoa có nhiều ong đậu nhất. Đội nào nhanh nhất sẽ là người thắng cuộc. - GV tổ chức cho HS chơi.- GV nhận xét, tuyên bố kết quả.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài- 1-2 HS trả lời.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS quan sát, lắng nghe.- HS đọc nối tiếp kết quả.- HS lắng nghe.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS trình bày.- HS trả lời bài theo cặp đôi, một HS đọc phép tính, một bạn nói kết quả.- HS lắng nghe.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lên bảng.- HS trả lời.**Bài giải:**Số tờ giấy màu của Mai còn lại là:13 – 5 = 8 ( tờ ) Đáp số: 8 tờ giấy màu.- HS lắng nghe.- HS tham gia trò chơi tích cực, vui vẻ.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT: NÓI VÀ NGHE: NGÔI TRƯỜNG CỦA EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Năng lực:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về ngôi trường của mình.

- Nói được những điều em thích về ngôi trường của em.

**\* Phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**-Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Hình thành, khám phá KT mới:****\* Hoạt động 1: Nói những điều em thích về trường của em.**- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:+ Trường em tên là gì? Ở đâu?+ Điều gì khiến em cảm thấy yêu thích, muốn đến trường hằng ngày? - Theo em, trong tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào?- Tổ chức cho HS kể về ngôi trường của mình, lưu ý chọn những điều nổi bật, đáng nhớ nhất.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.**\* Hoạt động 2: Em muốn trường mình có những thay đổi gì?**- YC HS trao đổi về những điều trong trường mình muốn thay đổi.- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.- Nhận xét, khen ngợi HS.\* **Hoạt động 3:** **Vận dụng:****-** HDHS kể cho người thân nghe về ngôi trường của mình.- YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.24, 25.- Nhận xét, tuyên dương HS.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.- 1-2 HS trả lời.- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.- HS lắng nghe, nhận xét.- HS lắng nghe.- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT: ĐỌC MỞ RỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Năng lực:**

- Tự nêu tên bài thơ, câu chuyện, bài báo về thầy cô mình và nêu những câu thơ, câu văn yêu thích trong bài.

**\*Phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu bản thân.

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****-** HS nghe bài hát: Lớp chúng mình**2. Hình thành KT mới:****\* Hoạt động: Đọc mở rộng.**- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.- Tổ chức cho HS tìm tên bài thơ, câu chuyện, bài báo về thầy cô mình.- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, bài báo về thầy cô mình.- Tổ chức thi đọc một số câu thơ, câu văn hay.- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe- 1-2 HS đọc.- HS tìm tên bài thơ, câu chuyện, bài báo về thầy cô mình.- HS chia sẻ theo nhóm 4.- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

*Thứ sáu ngày 18 tháng 12 năm 2021*

**TOÁN: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết tính nhẩm phép trừ qua 10 trong phạm vi 20.

- Thực hiện được các phép trừ dạng 14,15 trừ đi một số.

- Trình bày được các bài toán có lời giải.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài học.

- HS: SGK, vở viết.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: Trò chơi Tìm nhà cho thỏ****2. Hình thành KT mới:****\*Luyện tập:***Bài 1:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV yêu cầu HS làm 1 phép tính trước.- GV yêu cầu cả lớp làm bài.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét bài HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV làm mẫu 1 phép tính.- GV yêu cầu HS làm bài.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV nhận xét, khen ngợi HS.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV yêu cầu HS nêu cách làm.- GV yêu cầu HS làm bài.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV nhận xét, khen ngợi HS.*Bài 4:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV hướng dẫn HS làm bài:+ Tìm những máy bay có kết quả bằng 7?+ Tìm những máy bay có kết quả bằng 9?- GV yêu cầu HS làm bài và chữa bài.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV nhận xét, khen ngợi HS.*Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài.- GV hỏi:+ Bài toán cho biết điều gì?+ Bài yêu cầu làm gì?- GV mời một HS lên tóm tắt bài toán.- GV hỏi: Bài toán này làm phép tính nào?- GV yêu cầu HS trình bày vào vở ô li. HS khác lên bảng trình bày. HS kiểm tra chéo vở cho nhau.- Nhận xét, tuyên dương.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài- 1-2 HS trả lời.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS quan sát, lắng nghe.- HS đọc nối tiếp kết quả.- HS lắng nghe.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS trình bày.- HS trả lời bài theo cặp đôi, một HS đọc phép tính, một bạn nói kết quả.- HS lắng nghe.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe.- HS làm bài và đổi chéo vở cho nhau.- HS lắng nghe.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lên bảng.- HS trả lời.**Bài giải:**Số quả ổi bà còn lại là:14 – 6 = 8 ( quả ) Đáp số: 8 quả ổi.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT: NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN BỮA ĂN TRƯA**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Năng lực:**

**-** Nghe và hiểu câu chuyện.

- Nhận biết được các sự việc trong câu chuyện qua tranh mnh họa.

- Biết dựa vào tranh kể lại được 1-2 đoạn.

**\*Phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**-Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Hình thành và khám phá KT mới:****\* Hoạt động 1: Nghe kể chuyện**- GV chỉ vào tranh và giới thiệu.- GV kể câu chuyện (lần 1) kết hợp chỉ các hình ảnh.- GV kể câu chuyện lần 2. Vừa kể thỉnh thoảng dừng lại, hỏi:+ Lời nói trong tranh của ai?+ Thầy hiệu trưởng nói gì?+ Trong chuyện, món ăn từ đồi núi là gì?+ Món ăn từ biển là gì? **\* Hoạt động 2: Kể 1-2 đoạn của câu chuyện theo tranh.**- HDHS cách kể:- HS làm việc theo nhóm kể lại.- Gọi HS chia sẻ trước lớp; - Nhận xét, khen ngợi HS.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.- HS trả lời.- HS lắng nghe.- HS thực hiện.- 4 HS kể nối tiếp 4 đoạn của câu chuyện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT: ĐỌC MỞ RỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Năng lực:**

- Tìm đọc bài thơ, câu chuyện, bài báo về trường học.

**\*Phẩm chất:**

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:****-** HS nghe bài hát: Yêu lắm trường ơi!**2. Hình thành KT mới:****\* Hoạt động: Đọc mở rộng.**- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.- Tổ chức cho HS tìm tên bài thơ, câu chuyện, bài báo về trường, lớp.- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, bài báo về trường, lớp.- Tổ chức thi đọc một số câu thơ, câu văn hay.- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.**3. Hoạt động nối tiếp:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe- 1-2 HS đọc.- HS tìm tên bài thơ, câu chuyện, bài báo về trường, lớp.- HS chia sẻ theo nhóm 4.- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

**TNXH: BÀI 15: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG (Tiết 2+3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kiến thức, kĩ năng đã học về chủ đề cộng đồng địa phương.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Chia sẻ thông tin với bạn về cách mua bán, lựa chọn hàng hóa phù hợp về giá cả và chất lượng.

- Thực hiện được quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông và tuyên truyền để những người xung quanh cùng thực hiện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV:

+ Sơ đồ mua bán hàng hóa trong SGK phóng to trên giấy A3 (tương ứng với số nhóm)

+ Tranh ảnh một số biển báo giao thông theo nội dung bài học.

+ Hình biển báo giao thông phóng to hoặc làm bằng bìa để ghép.

- HS:

+ Một số tranh ảnh về hoạt động mua bán và hoạt động giao thông.

+ Bút vẽ, giấy màu, hồ dán,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: Nhảy theo nhạc****2. Hình thành KT mới:****Hoạt động thực hành****\* Hoạt động 3: Ghép chữ vào hình.****-** GV hướng dẫn các nhóm quan sát hình ở cột A, B và ghép hình ở hai cột để tạo thành biển báo giao thông và nói tên biển báo đã được ghép.- GV mời một số nhóm lên giới thiệu sản phẩm của nhóm mình.- GV chốt và khen ngợi các nhóm hoạt động tích cực.Đáp án: - Thông báo phía trước có bệnh viện. - Cấm xe máy. - Cảnh báo đường trơn.-GV hỏi: Vì sao em phải thực hiện quy định của các biển báo giao thông?-GV chốt: Khi tham gia giao thông, chúng ta cần thực hiện quy định của biển báo giao thông để bản thân và mọi người xung quanh được tham gia giao thông an toàn.**\* Hoạt động vận dụng**-GV hướng dẫn HS chọn một hoạt động yêu thích trong nội dung chủ đề (vẽ, cắt dán).- Giowis thiệu với bạn bè, bố mẹ, người thân sản phẩm của em và ý nghĩa của sản phẩm đó.**\*Tổng kết:**- yêu cầu HS đọc và chia sẻ với bạn nội dung: “Bây giờ, em có thể”.- GV: Quan sát và nói những hiểu biết của mình về hình chốt cuối chủ đề:+ Nội dung hình là gì?+ Biển báo nào được thể hiện trong hình?+ Em làm gì khi gặp những biển báo đó?,….**3. Hoat động tiếp nối:**- Hôm nay em được ôn lại nội dung nào đã học?- Nhận xét giờ học. | - HS hoạt động nhóm 4. +Nhóm trưởng yêu cầu các bạn lấy miếng bìa biển báo và hình đã chuẩn bị trước để ghép thành các biển báo. Sau đó, từng thành viên sẽ nêu tên và tác dụng của mỗi biển báo vừa ghép được.+ Cả nhóm thảo luận: giải thích vì sao chúng ta phải thực hiện quy định của các biển báo giao thông?-Đại diện nhóm lên trình bày. Cả lớp nghe, đặt các câu hỏi liên quan cho nhóm trình bày.- HS lắng ghe.-HS nêu ý kiến:+ Để đảm bảo an toàn.+ Để không bị phạt,…-HS thực hiện cá nhân-HS giới thiệu trong nhóm, trước lớp |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**---------------------------------------------**

**HĐTN: SINH HOẠT LỚP TUẦN 15**

**CHỦ ĐIỂM: TỰ PHỤC VỤ BẢN THÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- HS củng cố lại thói quen làm việc theo thời gian biểu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tivi chiếu bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.** **a. Sơ kết tuần 15:****-** Từng tổ báo cáo.- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 15.- GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.\* Ưu điểm: ………………………………………………………………………………………………………………………………………\* Tồn tại…………………………………………………………………………………………………………………………………………**b. Phương hướng tuần 16:**- Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra đặc biệt quy định về 5K phòng chống dịch.- Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng. **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....**2. Hoạt động trải nghiệm.***a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước.**- YCHS* Làm việc theo cặp đôi, người kể, người nghe. Tự nhận xét xem mình đã làm được mọi việc đúng giờ chưa hay vẫn còn quên và nhầm lẫn. Nghe lời khuyên của bạn xem mình nên làm gì để khắc phục. - GV Khen ngợi, đánh giá.**Kết luận:** Lập thời gian biểu thì dễ mà làm việc theo thời gian biểu thì khó. Ai cũng thấy khó, kể cả người lớn vì chúng ta hay quên, hay mải chơi, hay lười,... Nhưng chính vì thế, chúng ta cần cố gắng hằng ngày để tạo thành thói quen. *b. Hoạt động nhóm:* *-* GV mời HS viết hoặc vẽ ra giấy một việc mình định làm vào cuối tuần này: Đó là việc gì? Em cần chuẩn bị gì để làm được việc đó? Em sẽ làm vào thời gian nào? Em có cần nhờ ai hỗ trợ không?- GV tổ chức HS báo cáo.- GV nhận xét.**3. Cam kết hành động.***-* GV mời cả tổ đập tay và nói: Quyết tâm! Quyết tâm! Quyết tâm!.*-*GV khuyến khích HS thực hiện dự định cuối tuần và hẹn sẽ hỏi lại về việc này vào tuần sau.  | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.- HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 15. -HS chia sẻ.- HS thực hiện.* HS thực hiện.

 - HS ngồi theo nhóm, tổ và lắng nghe các thành viên chia sẻ về dự định cuối tuần của mình. Các bạn góp ý thêm. Ví dụ: Bạn An dự định cuối tuần sẽ học cách bóc trứng luộc. Bạn Bình dự định cuối tuần sẽ vẽ một bức tranh để tặng bố. Bạn Hoà dự định cuối tuần sẽ nhổ tóc bạc cho bà,… |

**IV. ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**---------------------------------------------**